

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 22/9/2017

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Ký.

Bà Vũ Thị Hảo.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huê – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/9/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Mai Hoàng D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Chị B có mặt, anh D vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/6/2017, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc B trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Mai Hoàng D tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 46 ngày 21/5/2009.

Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh D thường xuyên đi chơi qua đêm không về, thiếu nợ chị phải trả nợ thay cho anh D, uống rượu và nghiện game từ đó vợ chồng có lúc cãi vã lẫn nhau, chị đã cho anh D nhiều cơ hội nhưng anh không sửa đổi, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Mai Hoàng D.

Về con chung: Có 02 con chung là Mai Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 27/9/2009; Mai Thành Đ, sinh ngày 20/8/2014. Khi ly hôn, chị đề nghị giao con chung là cháu B và cháu Đ cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi mỗi cháu số tiền là 1.000.000 đồng/tháng (02 cháu là 2.000.000 đồng/tháng).

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ngọc B thay đổi yêu cầu về việc cấp dưỡng là không yêu cầu anh D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn anh Mai Hoàng D trình bày:

Anh thống nhất với trình bày của chị Nguyễn Thị Ngọc B về thời gian vợ chồng chung sống và đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh ăn nhậu, nghiện game chơi thâu đêm suốt sáng, ít quan tâm đến vợ con, đôi lúc vợ chồng có cãi vã nhau, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay, trong thời gian sống ly thân anh đã liên lạc với chị B để hàn gắn tình cảm nhưng không gặp được chị B. Nay chị B làm đơn xin ly hôn thì anh không đồng ý vì anh còn thương vợ và con.

Về con chung: Có 02 con chung là Mai Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 27/9/2009; Mai Thành Đ, sinh ngày 20/8/2014. Trường hợp Tòa án cho ly hôn anh đồng ý cho chị B chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu B và cháu Đ. Anh cấp dưỡng nuôi mỗi cháu số tiền là 1.000.000 đồng/tháng (02 cháu là 2.000.000 đồng/tháng).

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án trong thời hạn luật định. Xác định đúng tư cách đương sự.

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc B.

Về nuôi con chung: Chị B và anh D có 02 con chung là Mai Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 27/9/2009 và Mai Thành Đ, sinh ngày 20/8/2014. Khi ly hôn, chị B có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung là cháu B và cháu Đ và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi cũng được anh D đồng ý. Do đó đề nghị giao con chung cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng và anh D tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Mai Hoàng D có đăng ký thường trú tại Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ các Điều 28, 35, 36 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Anh Mai Hoàng D là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Mai Hoàng D có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 46 ngày 21/5/2009, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau thời gian vợ chồng sống hạnh phúc thì đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D nghiện game thường chơi xuyên đêm không về nhà, thiếu nợ làm chị B phải trả thay và còn hay uống rượu, dẫn đến vợ chồng cãi vã lẫn nhau. Chị B đã cho anh D nhiều cơ hội nhưng anh D không sửa đổi, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay. Anh D cũng xác nhận vợ chồng anh phát sinh mâu thuẫn từ năm 2016, nguyên nhân là do anh ăn nhậu, nghiện game chơi thâu đêm suốt sáng, ít quan tâm đến vợ con, đôi lúc vợ chồng có cãi vã nhau và vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay. Anh đã liên lạc với chị B để hàn gắn tình cảm nhưng không gặp được chị B. Anh không đồng ý ly hôn với chị B vì anh còn thương vợ và con.

Xét thấy mâu thuẫn giữa anh D và chị B là do anh D ăn nhậu, nghiện chơi game chơi thâu đêm suốt sáng, ít quan tâm đến vợ con, chị B cũng đã nhiều lần khuyên can nhưng anh D vẫn không sửa đổi, vẫn không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay. Quá trình sống ly thân thì anh D và chị B cũng không hàn gắn được tình cảm vợ chồng với nhau. Khi Tòa án tiến hành mở phiên tòa để xét xử thì anh D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, qua đó thể hiện anh D cũng không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Ngoài ra, tại Biên bản xác minh vào ngày 07/7/2017, thì chính mẹ anh D là bà Trần Thị C cũng xác định anh D nghiện game, chơi đến 2 – 3 giờ sáng mới về, dẫn đến vợ chồng cãi nhau. Mặc dù bà C cũng đã nhiều lần khuyên can nhưng anh D vẫn không sửa đổi. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy chị B, anh D thường xuyên cãi vã nhau, không còn sự tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của B, giải quyết cho chị B được ly hôn với anh D là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng chị B, anh D có 02 con chung là Mai Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 27/9/2009 và Mai Thành Đ, sinh ngày 20/8/2014. Khi ly hôn, chị B có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi cũng được anh D đồng ý. Do đó cần giao con chung là cháu B và cháu Đ cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình và tạm thời anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Vĩnh Cửu phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 36, 39 và Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 9, 10, 11, 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 56 và các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27, Tiểu mục 1.1 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc B được ly hôn với anh Mai Hoàng D.
2. Về nuôi con chung: Giao hai con chung là cháu Mai Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 27/9/2009 và Mai Thành Đ, sinh ngày 20/8/2014 cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và tạm thời anh Mai Hoàng D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Không yêu nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 001420 ngày 06/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị B đã nộp đủ tiền án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Riêng anh D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND H. Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu;
- UBND xã T, huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Anh Đức

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Kỳ

Vũ Thị Hảo

Trần Anh Đức